LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. Thông tin chung

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ ÚT SÁU**

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 25/08/1982

Nơi sinh: Xã Chu Minh – Huyện Ba Vì – Thành phố Hà Nội

Quê quán: Xã Chu Minh – Huyện Ba Vì – Thành phố Hà Nội

Đơn vị công tác: Khoa Giáo dục Mầm non

Chức vụ: Phó trưởng Khoa

Học vị: Tiến sỹ; năm: 2013; Chuyên ngành: Tâm lý học chuyên ngành

Môn học giảng dạy: Tâm lý học Mầm non, Tâm bệnh học lứa tuổi mầm non, Trắc nghiệm tâm lý lứa tuổi mầm non, Giao tiếp sư phạm mầm non; Quản lý giáo dục kỹ năng sống; Tổ chức giáo dục kỹ năng sống.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tâm lý học Mầm non; Giáo dục kỹ năng sống; Công tác xã hội trường học; Giao tiếp sư phạm mầm non.

Ngoại ngữ: Tiếng Anh Văn bằng II

Địa chỉ liên hệ: Giảng viên Khoa Giáo dục mầm non, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

Điện thoại: 0922516166

Email: Sauntu@tnue.edu.vn

II. Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học năm 2004, tại trường Đại học Sư phạm – ĐHTN

- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm 2007, tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm 2013, tại trường Học viện Khoa học Xã hội – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

III. Các công trình khoa học đã công bố

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

[1]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nông Thị Hiếu, Ứng dụng bản đồ tư duy trong dạy và học môn Tâm lý học, Tạp chí Giáo dục số 254 (Kỳ 2 – 1/2011), tr9 – tr10.

[2]. Nguyễn Thị Út Sáu, Một số biện pháp nâng cao kết quả học tập môn Tâm lý học cho sinh viên Trường Đại học sư phạm – Đại học Thái Nguyên trong mô hình đào tạo theo học chế tín chỉ, Tạp chí Giáo dục số 262, Kỳ 2 – 5/2011, tr 34 – tr35.

[3]. Nguyễn Thị Út Sáu, Những yêu cầu về chuyên môn đối với giảng viên Trường Đại học sư phạm – Đại học Thái Nguyên nhằm thích ứng với phương thức đào tạo theo tín chỉ, Tạp chí Giáo dục số 281, Kỳ 1 (3/2012), tr38 – tr40.

[4]. Nguyễn Thị Út Sáu, Một số yêu cầu đối với sinh viên khi tham gia học tập theo học chế tín chỉ, Tạp chí Giáo dục số 291, kỳ 1 (8/2012), tr30 – tr31.

[5]. Nguyễn Thị Út Sáu, Xây dựng tiêu chí và thang đánh giá sự thích ứng của sinh viên Đại học Thái Nguyên với hoạt động học tập theo tín chỉ, Tạp chí Giáo dục số 299 (Kỳ 1 – 12/2012), tr25 – tr26.

[6]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nhận thức của sinh viên các Trường Đại học về phương thức đào tạo theo tín chỉ, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Tập 100, số 12 / 2012, tr103 – tr107.

[7]. Nguyễn Thị Út Sáu, Một số vấn đề lý luận về hoạt động tư vấn cho sinh viên của cố vấn học tập ở các trường đại học, Tạp chí Giáo dục kỳ 2 tháng 09 năm 2013.

[8]. Nguyễn Thị Út Sáu, Lý luận về kỹ năng tư vấn học tập theo học chế tín chỉ của cố vấn học tập ở các trường đại học, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Tập 112, số 12/1, 2013.

[9]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh, Vũ Thị Hồng Hiến, Nhu cầu tư vấn học tập theo học chế tín chỉ của sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học TN, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ* số 133 (03)/1: 107 – 113, 2015.

[10]. Nguyễn Thị Út Sáu, Thích ứng của sinh viên Đại học Thái Nguyên với hoạt động học tập theo học chế tín chỉ dưới góc độ hành động, Tạp chí Tâm lý học tháng 6 năm 2016.

[11]. Nguyễn Thị Út Sáu, Lê Thùy Linh, Tổ chức dạy học theo mô hình dạy học theo POHE ở Khoa Tâm lý Giáo dục - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Tạp chí Giáo dục số 407, Kỳ I tháng 6 năm 2017.

[12]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh, Phạm Thị Thanh Thu, Kết quả rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Tạp chí Thiết bị tháng 7 năm 2017.

[13]. Nguyễn Thị Út Sáu, Kỹ năng tư vấn sinh viên xây dựng kế hoạch học tập của giảng viên - cố vấn học tập ở các trường ĐH, Tạp chí Tâm lý học xã hội tháng 9 năm 2017.

[14]. Nguyễn Thị Út Sáu, Cơ sở lý luận về đánh giá kết quả học tập của sinh viên trường đại học sư phạm theo hồ sơ năng lực, Tạp chí Thiết bị giáo dục số 178, kỳ 1, tháng 10, tr 50 – 53, 2018

[15]. Nguyễn Thị Út Sáu, Hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên trường Đại học Sư phạm theo hồ sơ năng lực, Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 11, tháng 11, tr 49 – 59, 2018.

[16]. Nguyễn Thị Út Sáu, Thực trạng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên phổ thông trung học thị xã Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí Thiết bị giáo dục số 193, kỳ 2, tháng 5, tr 50 – 53, 2019.

[17]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nông Thị Quyên, Hoạt động rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo ở một số trường mầm non Thành phố Thái Nguyên, Tạp chí Thiết bị giáo dục số 196 kỳ 1 tháng 7 năm 2019.

[18]. Nguyễn Thị Út Sáu, Trương Thị Vũ Hằng, Bồi dưỡng năng lực dạy học phân hóa cho giáo viên các trường tiểu học vùng đặc biệt khó khăn tỉnh Bắc Kạn, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 202 kì 1 tháng 10/2019.

[19]. Nguyễn Thị Út Sáu, Đào Thị Phương, Đề xuất chương trình bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môi trường giáo dục đa văn hóa cho giáo viên tiểu học tỉnh Bắc Kạn, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 202 kì 1 tháng 10/2019.

[20]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Việt Hà, Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh bạo lực học đường cho học sinh ở các trường trung học cơ sở thành phố Thái Nguyên, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số đặc biệt tháng 06/2020.
[21]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Bích Diệp, Thực trạng bồi dưỡng năng lực tham vấn học đường cho giáo viên các trường trung học cơ sở thành phố Cao Bằng, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số đặc biệt tháng 06/2020.
[22]. Nguyễn Thị Út Sáu, Dương Thị Hiền, Thực trạng bồi dưỡng năng lực giáo dục STEM cho giáo viên các trường tiểu học thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số đặc biệt tháng 07/2020.
[23]. Nguyễn Thị Út Sáu, Trần Thị Bảo Ninh, Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh các trường trung học phổ thông thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số đặc biệt tháng 07/2020.
[24]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Ngô Thị Thảo, Mô hình giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: Tâm lý học, giáo dục học vì sự phát triển học sinh và nhà trường hạnh phúc/ISBN - 078-604-54-7128-9, Tr 459 – 464.
[25]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trịnh Định Huynh, Thực trạng dạy học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học vùng đặc biệt khó khăn Tỉnh Hà Giang, Tạp chí Giáo dục ISSN/2354 -0753, số 504 kỳ 2 tháng 6 năm 2021; Tr 53 – 58.
[26]. Nguyễn Thị Út Sáu, Thực trạng giáo dục phòng tránh bạo lực học đường cho học sinh trung học cơ sở là người dân tộc thiểu số khu vực miền núi Phía Bắc Việt Nam, Tạp chí Tâm lý học Việt Nam, ISSN: 0866-8019, số 5 tháng 5 năm 2022, trang 27 – 37.

❖ **Bài báo đăng Tạp chí nước ngoài/ Hội thảo quốc tế**

[1]. Nguyen Thi Ut Sau, Hoang Thi Minh Hue, Curent situation of the study resul assessment of student in Thai Nguyen pedagogy University according to the competence record, "The European Journal of Education and Applied Psychology" No 2, 2018

[2]. Nguyen Thi Út Sau, Nguyen Thi Thanh Huyen, Academic counseling skill of lecturers - advisors in Vietnamese universities, The journal Sociosphere, Russia (No1), 2019.

[3]. Nguyen Thi Út Sau, The process of assessing students' performance at universities of education by competency profile, Proceedings of the first international conference on

teacher education renovation - icter 2018: "Teacher education in the context of industrial revolution 4.0" (pp 236-246), 2019.

[4]. Hà Thị Kim Linh, Nguyễn Thị Tính, Nguyễn Thị Út Sáu, Ôn Thị Mỹ Linh, Đỗ Thùy Chi, Lecturers'competency at universities of teacher education in the context of the fourth industrial revolution, Proceedings of the first international conference on teacher education renovation - icter 2018: "Teacher education in the context of industrial revolution 4.0" (pp 254-268).

[5]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nông Thị Hiếu, Mai Thị Trang**,** Oranizing activities for Preschool Children in Steam education orientation at marie Cuire International Preschool – Thai Nguyen City – Thai Nguyen Province**,** Proceedings of the first international conference on teacher education renovation - icter 2019: “I am STEM”.

[10]. Nguyễn Thị Út Sáu, Cà Nguyễn Linh Phương, Huynh Tan Hoi, Benefits of Building Child-centered Learning Environment in Kindergarten, Universal Journal of Educational Research 8(12), November 29, 2020 (pp 6765-6769).

[12]. Nguyễn Thị Út Sáu, Lê Thị Thương Thương, Oranizing activities for children in the orientation of STEAM education, Turkish Journal of Computer and Mathematics Education, Vol.12 No.4, 2021 (pp 1676-1680).

[13]. Nguyễn Thị Út Sáu, The Results of Sex Abuse Prevention Education For Ethnic Minority Junior High School Students In Ha Giang Province Regarding Awareness, Turkish Journal of Computer and Mathematics Education,Vol.12 No.7 (2021).

[14]. Nguyen Thi Ut Sau, Nguyen Huu Thu, Tran Thi Bao Ninh, Sexual Abuse Prevention Education for High School Students (Case Study At High Schools In Mong Cai City, Quang Ninh Province, Vietnam), Psychological Health in Modern Society, 2021.

[15]. Nguyễn Thị Út Sáu, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Trọng Sơn, The Situation of Sex Educational Activies for Ethnic Minority Students in Secondary Schools in Deprived Areas, Dien Bien District, Dien Bien Province, Viet Nam (Thực trạng hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường THCS vùng đặc biệt khó khăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.Kỉ yếu Hội thảo quốc tế Đổi mới trong đào tạo giáo viên với chủ đề “Đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cho vùng DTTS, miền núi và vùng khó khăn”, ISBN: 978-604350-031-8, NXB Đại học Thái Nguyên năm 2022, tr 336 – 346.

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

*** Cấp Bộ**

1. Chủ nhiệm đề tài KH&CN cấp Bộ; mã số B2011 – TN04 - 02: "Sự thích ứng với hoạt động dạy – học theo học chế tín chỉ của giảng viên và sinh viên ở các Trường Đại học", đã hoàn thành tháng 01 năm 2013 đạt loại Tốt.
2. Chủ nhiệm đề tài KH&CN cấp Bộ; mã số: B2013 – TN04 – 03: "Phát triển kỹ năng tư vấn học tập cho giảng viên – cố vấn học tập ở các Trường Đại học; đã hoàn thành tháng 09 năm 2015, xếp loại tốt.
3. Tham gia đề tài KH&CN cấp Bộ trọng điểm; mã số B2010 – TN03 – 32TĐ "Nghiên cứu đặc trưng tâm lý của học sinh dân tộc thiểu số khu vực Đông Bắc Việt Nam", đã hoàn thành tháng 01 năm 2013; kết quả đạt loại Tốt.
4. Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ, Đánh giá kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Sư phạm theo hồ sơ năng lực, B2016 - TNA – 15; đã hoàn thành năm 2018.
5. Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ: Xây dựng mô hình giáo dục phòng tránh bạo lực, xâm hại tình dục cho học sinh THCS là người dân tộc thiểu số khu vực miền núi Phía Bắc Việt Nam, thời gia thực hiện từ năm 2020 đến năm 2022.

* **Dự án nghiên cứu**

1. Chủ nhiệm dự án POHE: Xây dựng mô hình dạy học theo POHE ở cấp Khoa, nghiệm thu năm 2016.
2. Chủ nhiệm dự án nghiên cứu của chương trình ETEP: Đánh giá và đề xuất chương trình bồi dưỡng giảng viên sư phạm, giảng viên quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp mới, nghiệm thu năm 2018.
3. Tham gia nhiệm vụ nghiên cứu: Xây dựng chương trình bồi dưỡng giảng viên sư phạm đáp ứng chuẩn nghề nghiệp mới, nghiệm thu năm 2018

V. Sách và Giáo trình

1. Nguyễn Thị Út Sáu, Đề cương bài giảng Tâm lý học Sư phạm nghề nghiệp, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên năm 2013.
2. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Hà Thị Kim Linh, Lê Thùy Linh, Nguyễn Thị Út Sáu, Công tác xã hội trong trường phổ thông, NXB ĐHTN năm 2015.

3. Nguyễn Thị Út Sáu (chủ biên), Lê Hùng Linh, Nguyễn Hữu Thái, Tư vấn học tập - một số vấn đề lý luận và thực tiễn, NXB ĐHTN năm 2016.

4. Trần Thị Minh Huế, Nguyễn Thị Út Sáu, Tham vấn trong giáo dục mầm non, NXB Đại học Thái Nguyên năm 2019.

5. Nguyễn Thị Út Sáu (chủ biên), Vũ Thị Thủy, Lê Thị Thương Thương, Giáo dục kĩ năng sống cho trẻ mầm non, NXB ĐHTN năm 2020.

6. Nguyễn Thị Út Sáu, Tổ chức giáo dục kĩ năng sống cho học sinh, Sách tham khảo theo đặt hàng của nhà nước, xuất bản tại NXB Đại học Thái Nguyên năm 2021, ISBN: 978-604-9987-72-4.

VI. Hướng dẫn sau đại học

Hướng dẫn được 15 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ chuyên ngành Quản lý giáo dục; 02 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ chuyên ngành Tâm lý học

VII. Khen thưởng

1. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, QĐ số 5229/GDDT ngày 07/ 11/2013 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2011 – 2012; 2012 -2013

2. Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên, QĐ số 1348/QĐ/KT/ĐHTN ngày 22/08/ 2014 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014.

3. Giấy khen của Hiệu Trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên, QĐ số 2438/QĐ/ĐHSP ngày 30/07/ 2015 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014-2015.

4. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 4494/QĐ - BGDDT ngày 19/11/2019 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017 – 2018; 2018 -2019

5. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 4494/QĐ - BGDDT ngày 19/11/2019 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017 – 2018; 2018 -2019

Xác nhận của cơ quan công tác **Người khai ký tên**

Nguyễn Thị Út Sáu